

DANH MỤC
NỘI DUNG CỤ THỂ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ
TRONG HỆ THỐNG HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC LĨNH VỰC NHÀ Ở
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / 7 /2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

PHẦN A
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	Quyết định chủ trương đầu tư dự án xây dựng nhà ở công vụ thuộc địa phương quản lý	Nhà ở	Sở Xây dựng
2	Quyết định đầu tư và quyết định chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng nhà ở công vụ thuộc địa phương quản lý	Nhà ở	Sở Xây dựng
3	Đề nghị quyết định chủ trương đầu tư dự án mua nhà ở thương mại làm nhà ở công vụ thuộc địa phương quản lý	Nhà ở	Sở Xây dựng
4	Quyết định đầu tư dự án mua nhà ở thương mại làm nhà ở công vụ thuộc địa phương quản lý	Nhà ở	Sở Xây dựng
5	Chuyển đổi công năng nhà ở đối với nhà ở công vụ không xây dựng theo dự án hoặc nhà ở cũ thuộc tài sản công thuộc thẩm quyền chấp thuận của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Nhà ở	Sở Xây dựng
6	Chấp thuận nhà đầu tư dự án cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư đối với trường hợp có 01 nhà đầu tư quan tâm đáp ứng điều kiện theo quy định của Chính phủ	Nhà ở	Sở Xây dựng
7	Thu hồi nhà ở thuộc tài sản công	Nhà ở	Sở Xây dựng
8	Cưỡng chế thu hồi nhà ở thuộc tài sản công	Nhà ở	Sở Xây dựng
9	Điều chỉnh chương trình phát triển nhà ở cấp tỉnh	Nhà ở	Sở Xây dựng
10	Điều chỉnh kế hoạch phát triển nhà ở cấp tỉnh	Nhà ở	Sở Xây dựng

PHẦN B

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ

1. Quyết định chủ trương đầu tư dự án xây dựng nhà ở công vụ thuộc địa phương quản lý

1.1. Trình tự thực hiện:

- *Trình tự giải quyết tại Sở Xây dựng:*

+ Bước 1: Phòng chuyên môn thuộc Sở Xây dựng hoàn chỉnh dự thảo Tờ trình và hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Nghị định số 95/2024/NĐ-CP, trình lãnh đạo Sở Xây dựng ký báo cáo, trình Ủy ban nhân dân tỉnh hồ sơ dự thảo Quyết định chủ trương đầu tư dự án xây dựng nhà ở công vụ thuộc địa phương quản lý duyệt trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định chủ trương đầu tư dự án hoặc giao Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định chủ trương đầu tư dự án: 1,5 ngày.

+ Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, chuyển Tờ trình và hồ sơ đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 0,5 ngày.

- *Trình tự giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh:*

+ Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận Tờ trình và hồ sơ do Sở Xây dựng trình, thực hiện xem xét và hoàn thiện hồ sơ trình lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh duyệt trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án hoặc giao Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án: 5,5 ngày.

+ Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi hồ sơ trình đến Văn phòng Đoàn đại biểu quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo; khi có kết quả giải quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh gửi kết quả giải quyết thủ tục hành chính nội bộ về Sở Xây dựng triển khai thực hiện: 0,5 ngày.

- *Trình tự giải quyết tại Văn phòng Đoàn đại biểu quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh:* Thực hiện theo Quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- *Thời gian tiếp nhận:* Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định).

+ Buổi sáng: Từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút.

+ Buổi chiều: Từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

1.2. *Cách thức thực hiện:* Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến (Hệ thống quản lý văn bản và điều hành iOffice).

1.3. Thành phần hồ sơ:

- Tờ trình đề nghị quyết định chủ trương đầu tư xây dựng dự án được lập theo Mẫu số 01 của Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở;

- Các tài liệu khác có liên quan (nếu có).

1.4. Số lượng hồ sơ: Không quy định

1.5. Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 08 ngày (cắt giảm 02/10 ngày, tỷ lệ 20%), kể từ khi nhận đủ hồ sơ.

- Tại Sở Xây dựng 02 ngày.

- Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh 06 ngày.

1.6. Đối tượng thực hiện TTHC nội bộ: Cơ quan quản lý nhà ở cấp tỉnh đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương của Hội đồng nhân dân tỉnh hoặc giao Ủy ban nhân dân cùng cấp.

1.7. Cơ quan giải quyết TTHC nội bộ:

- **Cơ quan có thẩm quyền quyết định:** Hội đồng nhân dân tỉnh hoặc giao Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận chủ trương đối với dự án đầu tư xây dựng nhà ở công vụ của địa phương.

- **Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC nội bộ:** Sở Xây dựng, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

1.8. Kết quả thực hiện TTHC nội bộ: Quyết định chủ trương đầu tư dự án xây dựng nhà ở công vụ thuộc địa phương quản lý.

1.9. Phí, lệ phí (nếu có): Không quy định.

1.10. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Tờ trình đề nghị quyết định chủ trương đầu tư xây dựng dự án quy định tại Mẫu số 01 của Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở (đính kèm thủ tục).

1.11. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC nội bộ (nếu có): Không quy định.

1.12. Căn cứ pháp lý của TTHC nội bộ:

- Luật Nhà ở năm 2023;

- Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở.

Mẫu số 01. Tờ trình đề nghị quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng nhà ở công vụ hoặc mua nhà ở thương mại làm nhà ở công vụ
(Ban hành kèm theo Phụ lục III Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở)

TÊN CƠ QUAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày tháng năm

TỜ TRÌNH

Đề nghị quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng nhà ở công vụ hoặc mua nhà ở thương mại làm nhà ở công vụ

Kính gửi: (Cơ quan quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng hoặc mua nhà ở thương mại làm nhà ở công vụ).

Căn cứ Luật Nhà ở số 27/2023/QH15 ngày 27 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số...../2024/NĐ-CP ngày.....tháng.....năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở;

Các căn cứ pháp lý khác (có liên quan);

(Tên cơ quan) trình (cơ quan quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng hoặc mua nhà ở thương mại làm nhà ở công vụ) quyết định chủ trương đầu tư xây dựng hoặc mua nhà ở thương mại làm nhà ở công vụ với các nội dung chính sau:

I. SỰ CẦN THIẾT

1. Căn cứ pháp lý.

2. Thực trạng về nhà ở công vụ để bố trí cho đối tượng có nhu cầu; trường hợp mua nhà ở thương mại thì phải xác định dự án nhà ở thương mại đủ điều kiện mua để làm nhà ở công vụ.

3. Nhu cầu về nhà ở công vụ; khả năng các nhà ở thương mại đủ điều kiện để mua làm nhà ở công vụ.

4. Sự phù hợp với kế hoạch phát triển nhà ở công vụ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

II. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN

1. Tên dự án:

2. Mục tiêu, địa điểm, quy mô thực hiện dự án, số lượng, loại nhà, tiêu chuẩn diện tích; đối với trường hợp mua thì phải có thêm dự kiến giá mua.

3. Đối tượng thụ hưởng của dự án:

4. Tổng vốn thực hiện dự án, gồm vốn:

- Nguồn vốn đầu tư và mức vốn cụ thể theo từng nguồn:

- Nguồn vốn sự nghiệp và mức vốn cụ thể theo từng nguồn:

- Nguồn vốn khác (nếu có):

5. Thời gian thực hiện dự án:
6. Cơ quan, đơn vị thực hiện dự án:
7. Các nội dung khác (nếu có):

III. DANH MỤC HỒ SƠ KÈM THEO

1. Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện dự án giai đoạn trước hoặc thời gian trước (nếu chuyển từ giai đoạn trước sang).
2. Báo cáo thẩm định nguồn vốn đầu tư xây dựng hoặc mua nhà ở thương mại làm nhà ở công vụ.
3. Báo cáo thẩm định của Hội đồng thẩm định hoặc cơ quan thẩm định về giá mua nhà ở thương mại làm nhà ở công vụ.
4. Các tài liệu liên quan khác theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư.

(Tên cơ quan) trình (cơ quan quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng hoặc mua nhà ở thương mại làm nhà ở công vụ) xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các cơ quan liên quan khác;
- Lưu:....

ĐẠI DIỆN CƠ QUAN

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

2. Quyết định đầu tư và quyết định chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng nhà ở công vụ thuộc địa phương quản lý

2.1. Trình tự thực hiện:

- Trình tự giải quyết tại Sở Xây dựng:

+ Bước 1: Phòng chuyên môn thuộc Sở Xây dựng hoàn chỉnh dự thảo Tờ trình và hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Nghị định số 95/2024/NĐ-CP, trình lãnh đạo Sở Xây dựng ký báo cáo, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định đầu tư và quyết định chủ đầu tư dự án: 3,5 ngày.

+ Bước 2: Văn thư ghi sổ, lưu hồ sơ, chuyển Tờ trình và hồ sơ đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 0,5 ngày.

- Trình tự giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh:

+ Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận Tờ trình và hồ sơ do Sở Xây dựng trình, thực hiện xem xét và hoàn thiện hồ sơ để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính nội bộ theo quy định: 7,5 ngày.

+ Bước 2: Văn thư ghi sổ, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết thủ tục hành chính nội bộ về Sở Xây dựng triển khai thực hiện: 0,5 ngày.

- **Thời gian tiếp nhận:** Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (*trừ ngày nghỉ lễ theo quy định*).

+ Buổi sáng: Từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút.

+ Buổi chiều: Từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

2.2. Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến (*Hệ thống quản lý văn bản và điều hành iOffice*).

2.3. Thành phần hồ sơ:

- Tờ trình đề nghị quyết định đầu tư và quyết định chủ đầu tư bao gồm các nội dung: sự cần thiết phải đầu tư dự án; mục tiêu và những nội dung chủ yếu của báo cáo nghiên cứu khả thi dự án; kiến nghị nội dung quyết định đầu tư, chủ đầu tư dự án;

- Quyết định chủ trương đầu tư dự án của cơ quan có thẩm quyền;

- Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án;

- Các tài liệu khác có liên quan (*nếu có*).

2.4. Số lượng hồ sơ: Không quy định.

2.5. Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 12 ngày (*cắt giảm 03/15 ngày, tỷ lệ 20%*), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

- Tại Sở Xây dựng 04 ngày.
- Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh 08 ngày.

2.6. Đối tượng thực hiện TTHC nội bộ: Cơ quan quản lý nhà ở cấp tỉnh đối với dự án thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư, quyết định chủ đầu tư của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

2.7. Cơ quan giải quyết TTHC nội bộ:

- **Cơ quan có thẩm quyền quyết định:** Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.
- **Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC nội bộ:** Sở Xây dựng, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

2.8. Kết quả thực hiện TTHC nội bộ: Quyết định đầu tư và quyết định chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng nhà ở công vụ thuộc địa phương quản lý.

2.9. Phí, lệ phí (nếu có): Không quy định.

2.10. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định.

2.11. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC nội bộ (nếu có): Không quy định.

2.12. Căn cứ pháp lý của TTHC nội bộ:

- Luật Nhà ở năm 2023;
- Điều 27 Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở.

3. Đề nghị quyết định chủ trương đầu tư dự án mua nhà ở thương mại làm nhà ở công vụ thuộc địa phương quản lý

1.1. Trình tự thực hiện:

- Trình tự giải quyết tại Sở Xây dựng:

+ Bước 1: Phòng chuyên môn thuộc Sở Xây dựng hoàn chỉnh Tờ trình và hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Nghị định số 95/2024/NĐ-CP, trình lãnh đạo Sở Xây dựng ký báo cáo, trình Ủy ban nhân dân tỉnh hồ sơ dự thảo Quyết định chủ trương đầu tư dự án duyệt trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định chủ trương đầu tư dự án hoặc giao Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định chủ trương đầu tư dự án: 3,5 ngày.

+ Bước 2: Văn thư ghi sổ, lưu hồ sơ, chuyển Tờ trình và hồ sơ đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 0,5 ngày.

- Trình tự giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh:

+ Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận Tờ trình và hồ sơ do Sở Xây dựng trình, thực hiện xem xét và hoàn thiện hồ sơ trình lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh duyệt trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định hoặc giao Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định chủ trương đầu tư dự án mua nhà ở thương mại làm nhà ở công vụ: 7,5 ngày.

+ Bước 2: Văn thư ghi sổ, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi hồ sơ trình đến Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo; khi có kết quả giải quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, gửi kết quả giải quyết thủ tục hành chính nội bộ về Sở Xây dựng triển khai thực hiện: 0,5 ngày.

- Trình tự giải quyết tại Văn phòng Đoàn đại biểu quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh: Thực hiện theo Quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân tỉnh

- Thời gian tiếp nhận: Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định).

+ Buổi sáng: Từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút.

+ Buổi chiều: Từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

3.2. Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến (Hệ thống quản lý văn bản và điều hành iOffice).

3.3. Thành phần hồ sơ:

- Tờ trình đề nghị quyết định chủ trương đầu tư dự án mua nhà ở thương mại để làm nhà ở công vụ có các nội dung quy định tại điểm d khoản 3 Điều 43 của Luật Nhà ở và được lập theo Mẫu số 01 của Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở;

- Hồ sơ dự án nhà ở thương mại dự kiến mua để làm nhà ở công vụ;
- Các tài liệu khác có liên quan (nếu có).

3.4. Số lượng hồ sơ: Không quy định.

3.5. Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 12 ngày (*cắt giảm 03/15 ngày, tỷ lệ 20%*), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Tại Sở Xây dựng 04 ngày.
- Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh 08 ngày.

3.6. Đối tượng thực hiện TTHC nội bộ: Sở Xây dựng đối với dự án thuộc thẩm quyền của địa phương.

3.7. Cơ quan giải quyết TTHC nội bộ:

- **Cơ quan có thẩm quyền quyết định:** Hội đồng nhân dân hoặc giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với dự án nhà ở thuộc thẩm quyền quyết định của địa phương.

- **Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC nội bộ:** Sở Xây dựng, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

3.8. Kết quả thực hiện TTHC nội bộ: Quyết định chủ trương đầu tư dự án mua nhà ở thương mại để làm nhà ở công vụ.

3.9. Phí, lệ phí (nếu có): Không quy định.

3.10. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Tờ trình đề nghị quyết định chủ trương đầu tư dự án mua nhà ở thương mại để làm nhà ở công vụ theo Mẫu số 01 của Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở.

3.11. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC nội bộ (nếu có): Không quy định.

3.12. Căn cứ pháp lý của TTHC nội bộ:

- Luật Nhà ở năm 2023;
- Điều 28 Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở.

Mẫu số 01. Tờ trình đề nghị quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng nhà ở công vụ hoặc mua nhà ở thương mại làm nhà ở công vụ
(Ban hành kèm theo Phụ lục III Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở)

TÊN CƠ QUAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày tháng năm

TỜ TRÌNH

Đề nghị quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng nhà ở công vụ hoặc mua nhà ở thương mại làm nhà ở công vụ

Kính gửi: (Cơ quan quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng hoặc mua nhà ở thương mại làm nhà ở công vụ).

Căn cứ Luật Nhà ở số 27/2023/QH15 ngày 27 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số...../2024/NĐ-CP ngày....tháng....năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở;

Các căn cứ pháp lý khác (có liên quan);

(Tên cơ quan) trình (cơ quan quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng hoặc mua nhà ở thương mại làm nhà ở công vụ) quyết định chủ trương đầu tư xây dựng hoặc mua nhà ở thương mại làm nhà ở công vụ với các nội dung chính sau:

I. SỰ CẦN THIẾT

1. Căn cứ pháp lý.

2. Thực trạng về nhà ở công vụ để bố trí cho đối tượng có nhu cầu; trường hợp mua nhà ở thương mại thì phải xác định dự án nhà ở thương mại đủ điều kiện mua để làm nhà ở công vụ.

3. Nhu cầu về nhà ở công vụ; khả năng các nhà ở thương mại đủ điều kiện để mua làm nhà ở công vụ.

4. Sự phù hợp với kế hoạch phát triển nhà ở công vụ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

II. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN

1. Tên dự án:

2. Mục tiêu, địa điểm, quy mô thực hiện dự án, số lượng, loại nhà, tiêu chuẩn diện tích; đối với trường hợp mua thì phải có thêm dự kiến giá mua.

3. Đối tượng thụ hưởng của dự án:

4. Tổng vốn thực hiện dự án, gồm vốn:

- Nguồn vốn đầu tư và mức vốn cụ thể theo từng nguồn:

- Nguồn vốn sự nghiệp và mức vốn cụ thể theo từng nguồn:

- Nguồn vốn khác (nếu có):

5. Thời gian thực hiện dự án:

6. Cơ quan, đơn vị thực hiện dự án:

7. Các nội dung khác (nếu có):

III. DANH MỤC HỒ SƠ KÈM THEO

1. Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện dự án giai đoạn trước hoặc thời gian trước (nếu chuyển từ giai đoạn trước sang).

2. Báo cáo thẩm định nguồn vốn đầu tư xây dựng hoặc mua nhà ở thương mại làm nhà ở công vụ.

3. Báo cáo thẩm định của Hội đồng thẩm định hoặc cơ quan thẩm định về giá mua nhà ở thương mại làm nhà ở công vụ.

4. Các tài liệu liên quan khác theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư.

(Tên cơ quan) trình (cơ quan quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng hoặc mua nhà ở thương mại làm nhà ở công vụ) xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các cơ quan liên quan khác;
- Lưu:....

ĐẠI DIỆN CƠ QUAN

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

4. Quyết định đầu tư dự án mua nhà ở thương mại làm nhà ở công vụ thuộc địa phương quản lý

4.1. Trình tự thực hiện:

- Trình tự giải quyết tại Sở Xây dựng:

+ Bước 1: Phòng chuyên môn thuộc Sở Xây dựng dự thảo Tờ trình đề nghị quyết định đầu tư dự án *(trong đó có các nội dung quy định tại điểm d và điểm đ khoản 3 Điều 43 của Luật Nhà ở)* và hoàn chỉnh hồ sơ kèm theo theo quy định tại khoản 1 Điều 29 Nghị định số 95/2024/NĐ-CP, trình lãnh đạo Sở Xây dựng ký trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định: 4,5 ngày.

+ Bước 2: Văn thư ghi sổ, lưu hồ sơ, chuyển Tờ trình và hồ sơ đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,5 ngày.

- Trình tự giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh:

+ Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ do Sở Xây dựng trình, hoàn thiện hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính nội bộ theo quy định: 18,5 ngày.

+ Bước 2: Văn thư ghi sổ, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết thủ tục hành chính nội bộ về Sở Xây dựng triển khai thực hiện theo quy định: 0,5 ngày.

- **Thời gian tiếp nhận:** Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần *(trừ ngày nghỉ lễ theo quy định)*.

+ Buổi sáng: Từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút.

+ Buổi chiều: Từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

4.2. Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến *(Hệ thống quản lý văn bản và điều hành iOffice)*.

4.3. Thành phần hồ sơ:

- Tờ trình cấp có thẩm quyền đề nghị quyết định đầu tư dự án.

- Hồ sơ dự án nhà ở thương mại dự kiến mua để làm nhà ở công vụ và các tài liệu khác có liên quan (nếu có).

4.4. Số lượng hồ sơ: Không quy định.

4.5. Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 24 ngày *(cắt giảm 06/30 ngày, tỷ lệ 20%)*, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Tại Sở Xây dựng 05 ngày.

- Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh 19 ngày.

4.6. Đối tượng thực hiện TTHC nội bộ: Sở Xây dựng đối với dự án thuộc thẩm quyền của địa phương.

4.7. Cơ quan giải quyết TTHC nội bộ:

- **Cơ quan có thẩm quyền quyết định:** Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- **Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC nội bộ:** Sở Xây dựng, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

4.8. Kết quả thực hiện TTHC nội bộ: Quyết định đầu tư dự án mua nhà ở thương mại làm nhà ở công vụ thuộc địa phương quản lý.

4.9. Phí, lệ phí (nếu có): Không quy định.

4.10. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định.

4.11. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC nội bộ (nếu có): Không quy định.

4.12. Căn cứ pháp lý của TTHC nội bộ:

- Luật Nhà ở năm 2023;

- Điều 29 Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở.

5. Chuyển đổi công năng nhà ở đối với nhà ở công vụ không xây dựng theo dự án hoặc nhà ở cũ thuộc tài sản công thuộc thẩm quyền chấp thuận của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

5.1. Trình tự thực hiện:

- Trình tự giải quyết tại Sở Xây dựng:

+ Bước 1: Sau khi nhận được hồ sơ của Đơn vị được giao quản lý nhà ở cần chuyển đổi, Phòng chuyên môn thuộc Sở Xây dựng kiểm tra hồ sơ, tham mưu lãnh đạo Sở Xây dựng gửi lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan cấp tỉnh, hoàn thiện hồ sơ, trình lãnh đạo Sở Xây dựng ký trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét quyết định: 11,5 ngày.

+ Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, chuyển hồ sơ đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,5 ngày.

- Trình tự giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh:

+ Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ do Sở Xây dựng trình, hoàn thiện hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính nội bộ theo quy định: 11,5 ngày.

+ Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết thủ tục hành chính nội bộ về Sở Xây dựng triển khai thực hiện theo quy định: 0,5 ngày.

- **Thời gian tiếp nhận:** Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định).

+ Buổi sáng: Từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút.

+ Buổi chiều: Từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

5.2. Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến (Hệ thống quản lý văn bản và điều hành iOffice).

5.3. Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị chuyển đổi công năng nhà ở quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở;

- Đề án chuyển đổi công năng nhà ở bao gồm các nội dung: địa chỉ, số lượng nhà ở cần chuyển đổi; nguyên nhân, sự cần thiết phải chuyển đổi công năng nhà ở, thời gian thực hiện việc chuyển đổi, loại nhà ở sau khi chuyển đổi, phương án quản lý sử dụng nhà ở sau khi chuyển đổi (cho thuê, cho thuê mua hoặc bán theo quy định pháp luật về nhà ở), trách nhiệm thực hiện của các cá nhân, cơ quan, tổ chức liên quan, việc thực hiện nghĩa vụ tài chính (nếu có) và các nội dung khác có liên quan;

- Hồ sơ quản lý, sử dụng nhà ở đề nghị chuyển đổi.

5.4. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

5.5. Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 24 ngày (*cắt giảm 06/30 ngày, tỷ lệ 20%*), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Tại Sở Xây dựng 12 ngày.

- Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh 12 ngày.

5.6. Đối tượng thực hiện TTHC nội bộ: Đơn vị được giao quản lý nhà ở đề nghị chuyển đổi.

5.7. Cơ quan giải quyết TTHC nội bộ:

- **Cơ quan có thẩm quyền quyết định:** Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- **Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC nội bộ:** Sở Xây dựng, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

5.8. Kết quả thực hiện TTHC nội bộ: Văn bản chấp thuận chuyển đổi công năng nhà ở của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

5.9. Phí, lệ phí (nếu có): Không quy định.

5.10. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Văn bản đề nghị chuyển đổi công năng nhà ở quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ (*có đính kèm theo thủ tục*).

5.11. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC nội bộ (nếu có): Không quy định.

5.12. Căn cứ pháp lý của TTHC nội bộ:

- Luật Nhà ở năm 2023;

- Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở.

MẪU VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ CHUYỂN ĐỔI CÔNG NĂNG NHÀ Ở
(Kèm theo Phụ lục IV Nghị định số 95/2024/NĐ-CP của Chính phủ ngày 24/7/2024
của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở)

TÊN¹.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày tháng năm

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ CHUYỂN ĐỔI CÔNG NĂNG NHÀ Ở

Kính gửi²:

Căn cứ Luật Nhà ở số 27/2023/QH15 ngày 27 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số...../2024/NĐ-CP ngày....tháng....năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở;

Chủ đầu tư hoặc cơ quan, đơn vị được giao quản lý nhà ở đề nghị cơ quan³..... xem xét, chấp thuận chuyển đổi công năng nhà ở sau đây:

1. Địa chỉ nhà ở đề nghị chuyển đổi;

2. Tên chủ đầu tư dự án nhà ở đề nghị chuyển đổi (ghi rõ họ tên người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp đối với nhà ở không thuộc tài sản công) hoặc ghi rõ tên cơ quan, đơn vị được giao quản lý nhà ở đối với nhà ở thuộc tài sản công có nhà ở đề nghị chuyển đổi công năng;

3. Loại nhà ở đề xuất chuyển đổi công năng (ghi rõ từ nhà ở.... sang làm nhà ở);

4. Lý do chuyển đổi;

5. Đề xuất thời gian thực hiện chuyển đổi;

6. Cam kết thực hiện việc quản lý sử dụng nhà ở sau khi chuyển đổi.

Kèm theo văn bản đề nghị xem xét chuyển đổi công năng nhà ở này là Đề án chuyển đổi công năng nhà ở và giấy tờ pháp lý của dự án theo quy định (đối với trường hợp chuyển đổi nhà ở trong dự án) hoặc hồ sơ quản lý sử dụng nhà ở (đối với nhà ở không xây dựng theo dự án).

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu:.....

ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ HOẶC ĐẠI DIỆN

CƠ QUAN, ĐƠN VỊ QUẢN LÝ NHÀ Ở

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

¹ Ghi rõ tên tổ chức/chủ đầu tư dự án nhà ở đề nghị chuyển đổi công năng hoặc tên cơ quan, đơn vị được giao quản lý nhà ở thuộc tài sản công.

² Ghi rõ tên cơ quan có thẩm quyền xem xét chuyển đổi công năng nhà ở.

³ Ghi rõ tên cơ quan có thẩm quyền xem xét chuyển đổi công năng nhà ở.

6. Chấp thuận nhà đầu tư dự án cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư đối với trường hợp có 01 nhà đầu tư quan tâm đáp ứng điều kiện theo quy định của Chính phủ

6.1. Trình tự thực hiện:

- Trình tự giải quyết tại Sở Xây dựng:

+ Bước 1: Phòng chuyên môn thuộc Sở Xây dựng lập tờ trình đề nghị chấp thuận nhà đầu tư kèm theo hồ sơ mời quan tâm, kết quả phê duyệt hồ sơ mời quan tâm và các tài liệu liên quan khác trong quá trình tổ chức, đánh giá hồ sơ mời quan tâm, trình lãnh đạo Sở Xây dựng ký trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định: 1,5 ngày.

+ Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, chuyển Tờ trình và hồ sơ đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,5 ngày.

- Trình tự giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh:

+ Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ do Sở Xây dựng trình, hoàn thiện hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính nội bộ theo quy định: 9,5 ngày.

+ Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết thủ tục hành chính nội bộ về Sở Xây dựng triển khai thực hiện theo quy định: 0,5 ngày.

- **Thời gian tiếp nhận:** Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định).

+ Buổi sáng: Từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút.

+ Buổi chiều: Từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

6.2. Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến (Hệ thống quản lý văn bản và điều hành iOffice).

6.3. Thành phần hồ sơ:

- Tờ trình đề nghị chấp thuận nhà đầu tư theo Mẫu số 05 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 98/2024/NĐ-CP ngày 25/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư;

- Hồ sơ mời quan tâm, kết quả phê duyệt hồ sơ mời quan tâm;

- Các tài liệu liên quan khác trong quá trình tổ chức, đánh giá hồ sơ mời quan tâm.

6.4. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

6.5. Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 12 ngày (*cắt giảm 03/15 ngày, tỷ lệ 20%*), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Tại Sở Xây dựng 02 ngày.
- Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh 10 ngày.

6.6. Đối tượng thực hiện TTHC nội bộ: Sở Xây dựng.

6.7. Cơ quan giải quyết TTHC nội bộ:

- **Cơ quan có thẩm quyền quyết định:** Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
- **Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC nội bộ:** Sở Xây dựng, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

6.8. Kết quả thực hiện TTHC nội bộ: Quyết định chấp thuận nhà đầu tư.

6.9. Phí, lệ phí (nếu có): Không quy định.

6.10. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Tờ trình đề nghị chấp thuận nhà đầu tư theo Mẫu số 05 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 98/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư (*đính kèm theo thủ tục*).

6.11. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC nội bộ (nếu có): Thông báo mời quan tâm, hồ sơ mời quan tâm, kết quả đánh giá hồ sơ đăng ký thực hiện dự án, phê duyệt kết quả mời quan tâm.

6.12. Căn cứ pháp lý của TTHC nội bộ:

- Luật Nhà ở năm 2023;
- Nghị định số 98/2024/NĐ-CP ngày 25/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư.

Mẫu tờ trình đề nghị chấp thuận nhà đầu tư
*(Mẫu số 05 ban hành kèm theo Nghị định số 98/2024/NĐ-CP ngày 25/7/2024
của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về cải tạo,
xây dựng lại nhà chung cư)*

SỞ XÂY DỰNG
TỈNH/THÀNH PHỐ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày ... tháng ... năm

TỜ TRÌNH
Đề nghị chấp thuận nhà đầu tư

Kính gửi: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh/thành phố...

Căn cứ Luật Nhà ở số 27/2023/QH15 ngày 27 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư;

Căn cứ Văn bản số...chấp thuận chủ trương đầu tư dự án...;

Căn cứ kết quả tổ chức đánh giá hồ sơ mời quan tâm đối với nhà đầu tư đăng ký thực hiện dự án đầu tư cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư...;

Sở Xây dựng tỉnh/thành phố... đề nghị Ủy ban nhân dân cấp tỉnh/thành phố chấp thuận với các nội dung như sau:

I. THÔNG TIN VỀ NHÀ ĐẦU TƯ

Tên doanh nghiệp/tổ chức:(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức) số:; ngày cấp:; cơ quan cấp:

Địa chỉ trụ sở:

Mã số thuế (tại Việt Nam - nếu có):

Điện thoại: Fax: Email:

Website (nếu có):

(Trường hợp là nhà đầu tư nước ngoài thì phải có thông tin về tổ chức kinh tế dự kiến thành lập gồm: tên tổ chức kinh tế, loại hình tổ chức kinh tế, vốn điều lệ, tỷ lệ vốn góp của từng nhà đầu tư).

II. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN ĐẦU TƯ (đã được chấp thuận chủ trương đầu tư)

1. Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư đã cấp số/QĐ..... ngày

.....

2. Nội dung dự án theo văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư:

.....

III. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT

1. (tên nhà đầu tư) cam kết thực hiện dự án đã được (cơ quan chấp thuận chủ trương) chấp thuận chủ trương đầu tư dự án cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư tại văn bản số/QĐ..... ngày theo đúng tiến độ đã được quy định và đáp ứng các điều kiện sử dụng đất theo quy định của pháp luật đất đai, nhà ở, xây dựng, kinh doanh bất động sản, điều kiện đầu tư kinh doanh (nếu có) và điều kiện khác theo quy định của pháp luật liên quan.

2. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của hồ sơ và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

3. Cam kết chịu mọi chi phí, rủi ro nếu dự án không được chấp thuận.

IV. HỒ SƠ KÈM THEO

- Hồ sơ mời quan tâm;
- Kết quả tổ chức đánh giá hồ sơ mời quan tâm;
- Các tài liệu liên quan khác trong quá trình tổ chức, đánh giá hồ sơ mời quan tâm (nếu có).

GIÁM ĐỐC

(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)

7. Thu hồi nhà ở thuộc tài sản công

7.1. Trình tự thực hiện:

**** Trình tự, thủ tục thu hồi nhà ở thuộc tài sản công không phải là căn hộ chung cư được thực hiện như sau:***

- Trình tự giải quyết tại Sở Xây dựng:

+ Bước 1: Sau khi nhận được báo cáo của đơn vị được giao quản lý vận hành nhà ở về việc đề nghị thu hồi nhà ở, Phòng chuyên môn thuộc Sở Xây dựng thực hiện kiểm tra, nếu thuộc diện phải thu hồi nhà ở theo quy định tại Điều 127 của Luật Nhà ở thì lập tờ trình trình lãnh đạo Sở Xây dựng ký trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định: 11,5 ngày.

+ Bước 2: Văn thư ghi sổ, lưu hồ sơ, chuyển Tờ trình và hồ sơ đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 0,5 ngày.

- Trình tự giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh:

+ Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ do Sở Xây dựng trình, hoàn thiện hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính nội bộ theo quy định: 11,5 ngày.

+ Bước 2: Văn thư ghi sổ, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết thủ tục hành chính nội bộ về Sở Xây dựng triển khai thực hiện theo quy định: 0,5 ngày.

**** Trình tự, thủ tục thu hồi căn hộ nhà chung cư đối với trường hợp di dời khẩn cấp quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều 59 Luật Nhà ở được thực hiện như sau:***

- Trình tự giải quyết tại Sở Xây dựng:

+ Bước 1: Sau khi kết thúc việc di dời chủ sở hữu, người sử dụng nhà ở theo quy định của pháp luật về cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư, Phòng chuyên môn thuộc Sở Xây dựng xây dựng tờ trình trình lãnh đạo Sở Xây dựng ký báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định: 11,5 ngày.

+ Bước 2: Văn thư ghi sổ, lưu hồ sơ, chuyển Tờ trình và hồ sơ đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 0,5 ngày.

- Trình tự giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh:

+ Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ do Sở Xây dựng trình, hoàn thiện hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính nội bộ theo quy định: 11,5 ngày.

+ Bước 2: Văn thư ghi sổ, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết thủ tục hành chính nội bộ về Sở Xây dựng, đơn vị quản lý vận hành nhà ở và người đang trực tiếp sử dụng nhà ở thuộc diện bị thu hồi triển khai thực hiện theo quy định: 0,5 ngày.

*** *Trình tự, thủ tục thu hồi căn hộ nhà chung cư thuộc diện quy định tại các điểm c, d và đ khoản 2 Điều 59 của Luật Nhà ở được thực hiện như sau:***

- *Trình tự giải quyết tại Sở Xây dựng:*

+ Bước 1: Sau khi nhận được báo cáo của đơn vị được giao quản lý vận hành nhà ở, Phòng chuyên môn thuộc Sở Xây dựng lập tờ trình trình lãnh đạo Sở Xây dựng ký trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định: Thời gian giải quyết căn cứ theo thời điểm thực hiện di dời chủ sở hữu, người sử dụng nhà chung cư.

+ Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, chuyển Tờ trình và hồ sơ đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: Không quy định thời gian.

- *Trình tự giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh:*

+ Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Sở Xây dựng, hoàn thiện hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính nội bộ theo quy định: Thời gian giải quyết căn cứ theo thời điểm thực hiện di dời chủ sở hữu, người sử dụng nhà chung cư.

+ Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết thủ tục hành chính nội bộ về Sở Xây dựng, đơn vị quản lý vận hành nhà ở và người đang trực tiếp sử dụng nhà ở thuộc diện bị thu hồi: Thời gian giải quyết căn cứ theo thời điểm thực hiện di dời chủ sở hữu, người sử dụng nhà chung cư.

- ***Thời gian tiếp nhận:*** Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (*trừ ngày nghỉ lễ theo quy định*).

+ Buổi sáng: Từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút.

+ Buổi chiều: Từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

7.2. *Cách thức thực hiện:* Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến (*Hệ thống quản lý văn bản và điều hành iOffice*).

7.3. *Thành phần hồ sơ:*

- Văn bản đề nghị thu hồi nhà ở của đơn vị quản lý vận hành hoặc của cơ quan quản lý nhà ở;

- Tờ trình của cơ quan quản lý nhà ở gửi đại diện chủ sở hữu nhà ở xem xét, ban hành quyết định thu hồi nhà ở.

7.4. *Số lượng hồ sơ:* Không quy định.

7.5. *Thời hạn giải quyết:*

- Đối với việc thu hồi nhà ở không phải là căn hộ chung cư: Thời gian không quá 24 ngày (*cắt giảm 06/30 ngày, tỷ lệ 20%*), kể từ ngày đơn vị quản lý vận hành nhà ở phát hiện nhà ở thuộc trường hợp bị thu hồi.

+ Tại Sở Xây dựng 12 ngày.

+ Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh 12 ngày.

- Đối với việc thu hồi nhà ở là căn hộ chung cư thuộc diện phải phá dỡ khẩn cấp theo quy định của pháp luật về cải tạo, xây dựng lại chung cư: Thời gian là 24 ngày (*cắt giảm 06/30 ngày, tỷ lệ 20%*), kể từ ngày kết thúc việc di dời các chủ sở hữu, người sử dụng.

+ Tại Sở Xây dựng 12 ngày.

+ Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh 12 ngày.

- Đối với việc thu hồi nhà ở là căn hộ chung cư thuộc diện phải phá dỡ tại điểm c, d và đ khoản 2 Điều 59 Luật Nhà ở: Thời gian giải quyết tại Sở Xây dựng, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ theo thời điểm thực hiện di dời chủ sở hữu, người sử dụng nhà chung cư.

7.6. Đối tượng thực hiện TTHC nội bộ: Đơn vị quản lý vận hành nhà ở, chủ sở hữu, người sử dụng nhà ở.

7.7. Cơ quan giải quyết TTHC nội bộ:

- **Cơ quan có thẩm quyền quyết định:** Cơ quan đại diện chủ sở hữu nhà ở (gồm UBND cấp tỉnh đối với nhà ở do địa phương quản lý hoặc cơ quan trung ương đối với nhà ở do cơ quan trung ương quản lý, riêng Bộ Quốc phòng, Bộ Công an được ủy quyền cho cơ quan quản lý nhà trực thuộc quyết định).

- **Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC nội bộ:** Sở Xây dựng, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

7.8. Kết quả thực hiện TTHC nội bộ: Quyết định thu hồi nhà ở thuộc tài sản công.

7.9. Phí, lệ phí (nếu có): Không quy định.

7.10. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định.

7.11. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC nội bộ (nếu có):

Nhà ở thuộc một trong các trường hợp bị thu hồi quy định tại khoản 1 Điều 127 Luật Nhà ở năm 2023, cụ thể như sau:

a) Cho thuê, cho thuê mua, bán nhà ở không đúng thẩm quyền hoặc không đúng đối tượng hoặc không đủ điều kiện theo quy định của pháp luật về nhà ở;

b) Hết thời hạn thuê theo hợp đồng mà bên thuê không còn nhu cầu thuê tiếp hoặc hai bên thỏa thuận chấm dứt hợp đồng thuê nhà ở;

c) Bên thuê, bên thuê mua trả lại nhà ở đang thuê, thuê mua;

d) Bên thuê không còn đủ điều kiện được thuê nhà ở theo quy định của Luật này;

đ) Bên thuê chết hoặc có tuyên bố mất tích của Tòa án mà không có ai đang cùng sinh sống; người đang thuê nhà ở công vụ chết hoặc có tuyên bố mất tích của Tòa án;

e) Bên thuê, thuê mua nhà ở không trả đủ tiền thuê nhà ở theo hợp đồng từ 03 tháng trở lên mà không có lý do chính đáng;

g) Nhà ở cho thuê, cho thuê mua thuộc trường hợp phải phá dỡ để cải tạo, xây dựng lại theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; nhà ở thuộc trường hợp không bảo đảm an toàn trong sử dụng theo quy định của pháp luật về xây dựng;

h) Bên thuê, bên thuê mua sử dụng nhà ở không đúng mục đích đã thỏa thuận trong hợp đồng thuê, thuê mua nhà ở hoặc tự ý chuyển đổi, bán, cho thuê lại, cho mượn nhà ở hoặc tự ý đục phá, cơi nới, cải tạo, phá dỡ nhà ở đang thuê, thuê mua;

i) Bên thuê nhà ở công vụ được điều động, luân chuyển, biệt phái đến công tác tại địa phương khác;

k) Chiếm dụng nhà ở trái pháp luật.

7.12. Căn cứ pháp lý của TTHC nội bộ:

- Luật Nhà ở năm 2023;

- Điều 78 Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở.

8. Cường chế thu hồi nhà ở thuộc tài sản công

8.1. Trình tự thực hiện:

- Trình tự giải quyết tại Sở Xây dựng:

+ Bước 1: Sau khi nhận được báo cáo của đơn vị quản lý vận hành nhà ở, Phòng chuyên môn thuộc Sở Xây dựng thực hiện kiểm tra và xây dựng tờ trình kèm theo dự thảo quyết định cưỡng chế thu hồi nhà ở trình lãnh đạo Sở Xây dựng ký trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định: 3,5 ngày.

+ Bước 2: Văn thư ghi sổ, lưu hồ sơ, chuyển Tờ trình và hồ sơ đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,5 ngày.

- Trình tự giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh:

+ Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Sở Xây dựng, hoàn thiện hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính nội bộ theo quy định: 7,5 ngày.

+ Bước 2: Văn thư ghi sổ, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết thủ tục hành chính nội bộ về Sở Xây dựng triển khai thực hiện theo quy định: 0,5 ngày.

- **Thời gian tiếp nhận:** Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (*trừ ngày nghỉ lễ theo quy định*).

+ Buổi sáng: Từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút.

+ Buổi chiều: Từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

8.2. Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến (*Hệ thống quản lý văn bản và điều hành iOffice*).

8.3. Thành phần hồ sơ:

- Văn bản của đơn vị quản lý vận hành nhà ở báo cáo về việc đề nghị cưỡng chế thu hồi nhà ở;

- Tờ trình của cơ quan quản lý nhà ở gửi đại diện chủ sở hữu nhà ở xem xét, ban hành quyết định thu hồi nhà ở.

8.4. Số lượng hồ sơ: Không quy định.

8.5. Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 12 ngày (*cắt giảm 03/15 ngày, tỷ lệ 20%*), kể từ ngày hết hạn bàn giao nhà ở theo quyết định thu hồi nhà ở.

- Tại Sở Xây dựng 04 ngày.

- Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh 08 ngày.

8.6. Đối tượng thực hiện TTHC nội bộ: Đơn vị quản lý vận hành nhà ở.

8.7. Cơ quan giải quyết TTHC nội bộ:

- **Cơ quan có thẩm quyền quyết định:** Ủy ban nhân dân tỉnh.

- **Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC nội bộ:** Sở Xây dựng, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

8.8. Kết quả thực hiện TTHC nội bộ: Quyết định cưỡng chế thu hồi nhà ở thuộc tài sản công.

8.9. Phí, lệ phí (nếu có): Không quy định.

8.10. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định.

8.11. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC nội bộ (nếu có): Hết thời hạn bàn giao nhà ở theo quyết định thu hồi nhà ở mà người sử dụng không bàn giao lại nhà ở theo quy định.

8.12. Căn cứ pháp lý của TTHC nội bộ:

- Luật Nhà ở năm 2023;

- Điều 79 Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở.

9. Điều chỉnh chương trình phát triển nhà ở cấp tỉnh

9.1. Trình tự thực hiện:

- Trình tự giải quyết tại Sở Xây dựng:

+ Bước 1: Phòng chuyên môn thuộc Sở Xây dựng xây dựng Tờ trình đề xuất điều chỉnh chương trình phát triển nhà ở tỉnh Cà Mau (bao gồm: đề cương chi tiết, dự toán kinh phí điều chỉnh chương trình phát triển nhà ở, tiến độ và dự kiến đơn vị, cơ quan xây dựng chương trình điều chỉnh), chuyển lãnh đạo Sở Xây dựng ký trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định: 14,5 ngày.

+ Bước 2: Sau khi Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt đề xuất điều chỉnh chương trình phát triển nhà ở, phòng chuyên môn thuộc Sở Xây dựng thực hiện các bước tiếp theo gồm: Trực tiếp tổ chức triển khai điều chỉnh chương trình hoặc lựa chọn đơn vị tư vấn điều chỉnh chương trình; tổ chức khảo sát, thu thập thông tin, số liệu để xây dựng dự thảo chương trình; lấy ý kiến các đơn vị liên quan về dự thảo chương trình; tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến đóng góp, hoàn thiện dự thảo chương trình; xây dựng Tờ trình chuyển lãnh đạo Sở Xây dựng ký trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua: 214 ngày.

+ Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,5 ngày.

- Trình tự giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh:

+ Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ đề xuất xây dựng chương trình phát triển nhà ở tỉnh Cà Mau của Sở Xây dựng, hoàn thiện hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt đề xuất điều chỉnh, chuyển hồ sơ về Sở Xây dựng thực hiện quy trình tiếp theo: 10 ngày.

+ Bước 2: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận hồ sơ trình của Sở Xây dựng về việc phê duyệt điều chỉnh Chương trình phát triển nhà ở, hoàn thiện hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh duyệt, trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua: 45 ngày.

+ Bước 3: Sau khi được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định phê duyệt điều chỉnh chương trình: 7,5 ngày.

+ Bước 4: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết thủ tục hành chính nội bộ về cho Sở Xây dựng triển khai thực hiện theo quy định: 0,5 ngày.

- Trình tự giải quyết tại Văn phòng Đoàn đại biểu quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh: Thực hiện theo Quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân tỉnh

- Thời gian tiếp nhận: Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định).

+ Buổi sáng: Từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút.

+ Buổi chiều: Từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

9.2. Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến (Hệ thống quản lý văn bản và điều hành iOffice).

9.3. Thành phần hồ sơ:

- Tờ trình của Sở Xây dựng;
- Dự thảo chương trình phát triển nhà ở điều chỉnh;
- Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến của các cơ quan, tổ chức;
- Dự thảo tờ trình của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua (*nội dung trình Hội đồng nhân dân thông qua bao gồm: mục tiêu, chỉ tiêu phát triển nhà ở; nhu cầu về nguồn vốn để phát triển nhà ở; dự kiến diện tích đất để phát triển nhà ở xã hội, nhà ở cho lực lượng vũ trang, nhà ở phục vụ tái định cư, nhà ở công vụ, cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư (nếu có) và các giải pháp để thực hiện chương trình phát triển nhà ở*);
- Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh chương trình phát triển nhà ở.

9.4. Số lượng hồ sơ: Không quy định.

9.5. Thời hạn giải quyết: Thời gian xây dựng, phê duyệt điều chỉnh chương trình phát triển nhà ở tối đa là 12 tháng (*cắt giảm 73/365 ngày, tỷ lệ 20%*), kể từ khi có một trong các căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 28 của Luật Nhà ở.

- Tại Sở Xây dựng 229 ngày.
- Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh 63 ngày.

9.6. Đối tượng thực hiện TTHC nội bộ: Sở Xây dựng.

9.7. Cơ quan giải quyết TTHC nội bộ:

- **Cơ quan có thẩm quyền quyết định:** Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
- **Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC nội bộ:** Sở Xây dựng, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

9.8. Kết quả thực hiện TTHC nội bộ: Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt điều chỉnh chương trình phát triển nhà ở cấp tỉnh.

9.9. Phí, lệ phí (nếu có): Không quy định.

15.10. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định.

9.11. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC nội bộ (nếu có): Khi có thay đổi một trong các nội dung quy định tại các điểm c, d, đ hoặc h khoản 1 Điều 27 của Luật Nhà ở do điều chỉnh quy hoạch tỉnh hoặc do phê duyệt quy hoạch tỉnh trong giai đoạn mới hoặc do thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính cấp tỉnh, cụ thể thay đổi các nội dung sau:

- Thay đổi dự kiến diện tích đất để phát triển nhà ở xã hội, nhà ở phục vụ tái định cư, nhà ở công vụ, cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư. Dự kiến tổng nhu cầu diện tích sàn nhà ở tăng thêm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong kỳ chương trình phát triển nhà ở cấp tỉnh, trong đó phân định nhu cầu về

diện tích nhà ở của từng nhóm đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội, từng loại hình nhà ở phát triển theo dự án (điểm c khoản 1 Điều 27 Luật Nhà ở);

- Thay đổi mục tiêu tổng quát, mục tiêu cụ thể cho việc phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (điểm d khoản 1 Điều 27 Luật Nhà ở);

- Thay đổi định hướng chỉ tiêu phát triển nhà ở trong kỳ chương trình, bao gồm diện tích nhà ở bình quân đầu người tại khu vực đô thị, khu vực nông thôn và trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; diện tích sàn nhà ở tối thiểu; dự kiến diện tích sàn nhà ở sẽ hoàn thành và đưa vào sử dụng trong kỳ chương trình; chất lượng nhà ở tại đô thị và nông thôn (điểm đ khoản 1 Điều 27 Luật Nhà ở);

- Khu vực dự kiến phát triển nhà ở.

9.12. Căn cứ pháp lý của TTHC nội bộ:

- Khoản 1 Điều 28 Luật Nhà ở năm 2023;

- Khoản 2 Điều 10 Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở.

10. Điều chỉnh kế hoạch phát triển nhà ở cấp tỉnh

10.1. Trình tự thực hiện:

- Trình tự giải quyết tại Sở Xây dựng:

+ Bước 1: Phòng chuyên môn thuộc Sở Xây dựng xây dựng Tờ trình đề xuất điều chỉnh kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Cà Mau (*nội dung đề xuất bao gồm: kế hoạch thực hiện, đề cương chi tiết, dự toán kinh phí điều chỉnh kế hoạch phát triển nhà ở, trong đó nêu rõ sự cần thiết phải điều chỉnh kế hoạch phát triển nhà ở*), chuyển lãnh đạo Sở Xây dựng ký trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định: 12,5 ngày.

+ Bước 2: Sau khi Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt đề xuất điều chỉnh kế hoạch phát triển nhà ở, phòng chuyên môn thuộc Sở Xây dựng thực hiện các bước tiếp theo gồm: Trực tiếp tổ chức triển khai điều chỉnh kế hoạch hoặc lựa chọn đơn vị tư vấn điều chỉnh kế hoạch; tổ chức khảo sát, thu thập thông tin, số liệu để điều chỉnh kế hoạch; lấy ý kiến các đơn vị liên quan về dự thảo kế hoạch; tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến đóng góp, hoàn thiện dự thảo Quyết định phê duyệt điều chỉnh kế hoạch; xây dựng Tờ trình chuyển lãnh đạo Sở Xây dựng ký trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định: 101 ngày.

+ Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,5 ngày.

- Trình tự giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh:

+ Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Sở Xây dựng, hoàn thiện hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết TTHC nội bộ theo quy định: 29,5 ngày.

+ Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết thủ tục hành chính nội bộ về Sở Xây dựng triển khai thực hiện theo quy định: 0,5 ngày.

- **Thời gian tiếp nhận:** Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (*trừ ngày nghỉ lễ theo quy định*).

+ Buổi sáng: Từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút.

+ Buổi chiều: Từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

10.2. Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến (*Hệ thống quản lý văn bản và điều hành iOffice*).

10.3. Thành phần hồ sơ:

- Đề xuất gửi Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, phê duyệt bao gồm các nội dung: kế hoạch thực hiện, đề cương chi tiết, dự toán kinh phí điều chỉnh kế hoạch phát triển nhà ở; trong đó nêu rõ sự cần thiết phải điều chỉnh kế hoạch phát triển nhà ở;

- Tờ trình gửi Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét phê duyệt bao gồm các nội dung: đề cương chi tiết, dự toán kinh phí điều chỉnh kế hoạch phát triển nhà ở,

tiến độ và phương thức tự thực hiện hoặc thuê đơn vị tư vấn có kinh nghiệm về việc điều chỉnh kế hoạch phát triển nhà ở để thực hiện.

10.4. Số lượng hồ sơ: Không quy định.

10.5. Thời hạn giải quyết: Thời gian xây dựng, phê duyệt điều chỉnh kế hoạch phát triển nhà ở cấp tỉnh tối đa là 06 tháng (*cắt giảm 36/180 ngày, tỷ lệ 20%*), kể từ khi có một trong các căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 28 của Luật Nhà ở.

- Tại Sở Xây dựng 114 ngày.
- Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh 30 ngày.

10.6. Đối tượng thực hiện TTHC nội bộ: Sở Xây dựng.

10.7. Cơ quan giải quyết TTHC nội bộ:

- **Cơ quan có thẩm quyền quyết định:** Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
- **Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC nội bộ:** Sở Xây dựng, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

10.8. Kết quả thực hiện TTHC nội bộ: Quyết định phê duyệt điều chỉnh kế hoạch phát triển nhà ở của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

10.9. Phí, lệ phí (nếu có): Không quy định.

10.10. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định.

10.11. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC nội bộ (nếu có):

- Có điều chỉnh nội dung chương trình phát triển nhà ở đã được cấp tỉnh phê duyệt; có điều chỉnh nội dung liên quan đến nhà ở trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội cấp tỉnh đã được quyết định;

- Trường hợp sau khi kế hoạch cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư đã được phê duyệt mà xuất hiện nhà chung cư thuộc trường hợp phải phá dỡ hoặc chương trình phát triển nhà ở cấp tỉnh có điều chỉnh nội dung liên quan đến kế hoạch cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư đã được phê duyệt thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện điều chỉnh kế hoạch, nếu kế hoạch cải tạo xây dựng lại nhà chung cư được xây dựng, phê duyệt chung với kế hoạch phát triển nhà ở cấp tỉnh.

10.12. Căn cứ pháp lý của TTHC nội bộ:

- Khoản 3 Điều 28 Luật Nhà ở năm 2023;
- Khoản 2 Điều 11 Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở.